My name is: _____

WORKSHEET

FFs1 – Unit 3.5	Teacher's feedbacks

Task 1. Look and choose: (Con nhìn và chọn đáp án đúng nhé)

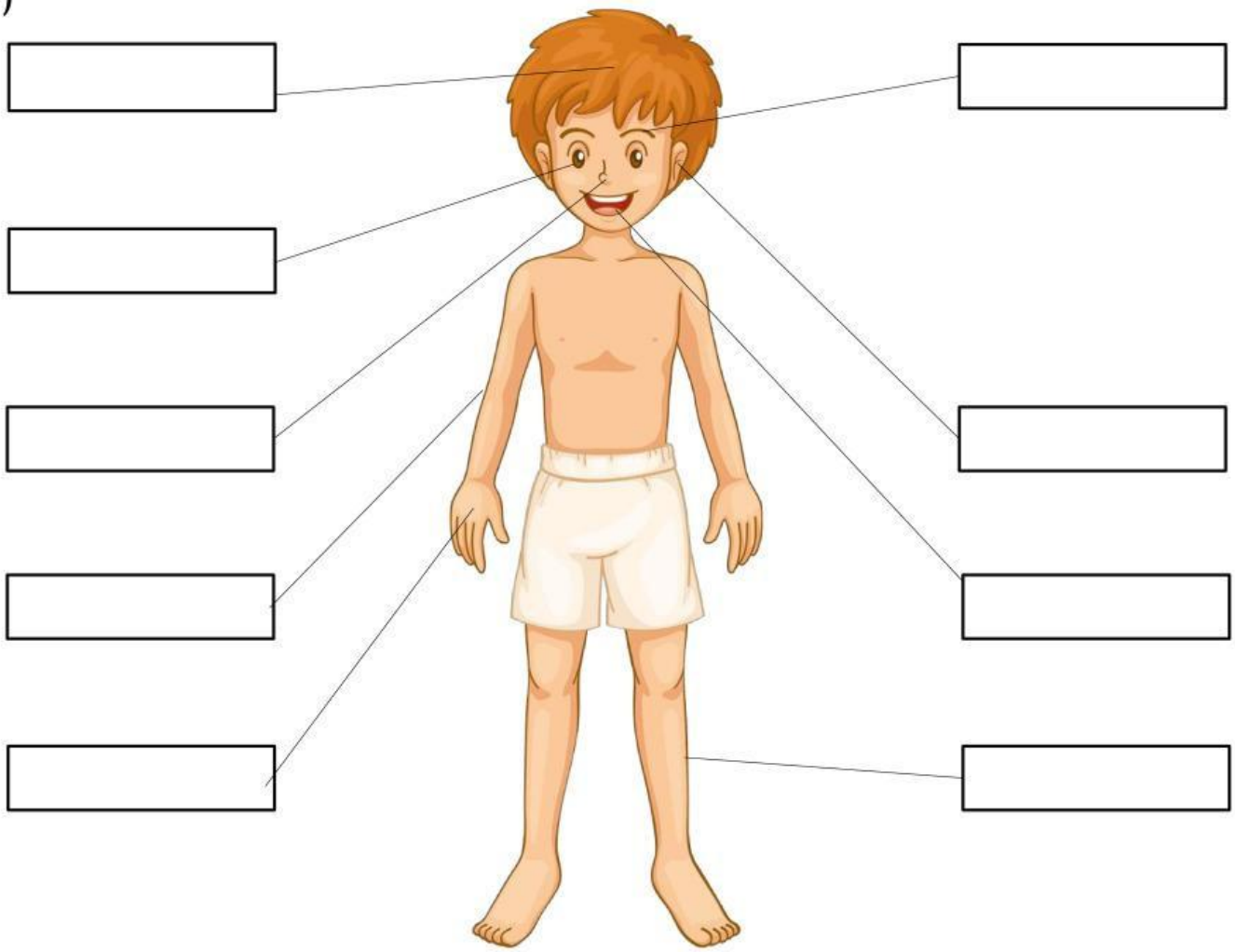

Mouth	**Nose**	**Eyebrow**	**Eye**	**Head**
Ear	**Hand**	**Leg**	**Arm**	

LIVEWORKSHEETS

Task 2. Change the words into plural forms. (Con chuyển các từ sau sang hình thức số nhiều nhé.)

1. Apple → Apples
2. Book →
3. Ball →
4. Pencil →
5. Dog →
6. Car →
7. Eye →
8. Nose →
9. Cat →
10. Box →
11. wolf →
12. bag →
13. ear →
14. leg →
15. baby →
16. boy →
17. Cherry →
18. Wife →
19. Leaf →
20. Bus →

LIVEWORKSHEETS

Task 3: Listen and write the number: Con nghe và viết số nhé)

Hand		**Leg**	
Head		**Nose**	
Eye		**Mouth**	

LIVEWORKSHEETS